

Bản án số: **154/2021/HS-PT**

Ngày: 07-04-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Long

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Trường

Ông Võ Ngọc Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Mỹ Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 157/2020/TLPT-HS ngày 03/4/2020 đối với các bị cáo **Nguyễn Văn H**, **Nguyễn Khoa Vũ N** về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 18-02-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

1. **Nguyễn Văn H**, tên gọi khác: Thương; sinh ngày 25/02/1988, tại Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn C và bà Hà Thị M T; có vợ Phan Thị Tú U (đã ly hôn) và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 01/3/2019 đến nay, có mặt.

2. **Nguyễn Khoa Vũ N**; sinh ngày 17/6/1996, tại Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông

Nguyễn Khoa N (đã mất) và bà Đỗ Thị V; chồng: Chưa có; con: có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 01/3/2019 đến nay, có mặt.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N: Luật sư **Lê Bá Nhật B**
– Văn phòng luật sư L, Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Luật sư **Đặng Ngọc K** - Văn phòng luật sư T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Toà án không triệu tập tham gia phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 27/02/2019, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 75A-095.59 chở Nguyễn Khoa Vũ N đi từ thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đến thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị để nhận vận chuyển ma túy của Lương Đình V và Nguyễn Thị N vào tỉnh Thừa Thiên Huế giao cho Phạm H M, trú tại: tỉnh Thừa Thiên Huế để nhận tiền công 20.000.000 đồng. Khi đến thị trấn L, huyện H, H và N vào thuê phòng tại khách sạn S. Sau đó, đến khoảng 08 giờ ngày 28/02/2019 thì trả phòng và đi đến khách sạn B thuê phòng 104 nghỉ lại. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H gặp V tại bãi đỗ xe của khách sạn B, V cho H 04 viên ma túy tổng hợp để sử dụng. H lấy 04 viên ma túy tổng hợp cất giấu vào ngăn đựng phía trước xe ô tô biển kiểm soát 75A-095.59.

Khoảng 18 giờ ngày 01/3/2019, N đến phòng nghỉ gặp H nói có ma túy rồi xuống khu vực Massage của khách sạn B để nhận. H và N đi xuống khu vực Massage và bãi đỗ xe, H bảo N vào ngồi trong xe ô tô, còn H đứng nói chuyện với N một lúc thì ra xe ô tô ngồi ở ghế lái. V đi đến mở cửa sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 75A-095.59 bỏ 01 túi xách phía ghế sau. Sau đó, H điều khiển xe ô tô chở N về thành phố Huế. Khi xe ô tô chạy được một đoạn, H bảo N lấy túi xách V bỏ phía sau xe, N mở ra lấy 01 bao ma túy giao cho H cất giấu phía dưới ghế lái xe ô tô, còn 01 bao ma túy H bảo N cất giấu vào cửa sổ trời 02 lớp trên trần xe ô tô, 01 gói bột khô N để ở giữa ghế lái và ghế phụ của xe ô tô, còn túi xách giấy N mở kính cửa xe ô tô vứt ra lề đường.

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 01/3/2019, H điều khiển xe ô tô đến Km

782+950 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng phát hiện kiểm tra bắt quả tang thu giữ tang vật 01 gói ma túy tổng hợp có khối lượng 997,7547g Methamphetamine, 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,3947g là ma túy loại methamphetamine và một số tài sản khác.

Quá trình điều tra, ngày 21/5/2019 cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị tiến hành khám xét xe ô tô biển kiểm soát 75A-095.59, Nguyễn Khoa Vũ N giao nộp 10 gói ma túy tổng hợp được cất giấu trên cửa cách nhiệt phía trên trần xe ô tô biển kiểm soát 75A-095.59 có khối lượng 198,8713g Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 269 ngày 06/3/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Mẫu M1: Chất rắn màu trắng dạng (cục + hạt + bột) có khối lượng 997,36g là ma túy loại methamphetamine.

- Mẫu M2: 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,3947g là ma túy loại methamphetamine.

Tổng khối lượng 997,7547g methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 453 ngày 24/5/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

Các viên nén màu hồng được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu G1 gửi đến giám định có khối lượng 196,9139g là loại ma túy methamphetamine.

21 viên nén màu xanh được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu G1 gửi đến giám định có khối lượng 1,9574g là loại ma túy methamphetamine.

Tổng khối lượng 198,8713g methamphetamine.

Với các nội dung trên,

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 18-02-2020, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn H 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 21 (Hai mươi một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2019.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N tù Chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn luật định,

- Ngày 25-02-2020, bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 12-3-2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị số 12/QĐ-VC2, kháng nghị một phần Bản án sơ thẩm, đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H từ 20 năm tù lên tù Chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo H, bị cáo N thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 01/3/2019, H điều khiển ô tô biển kiểm soát số 75A-095.59 chở bị cáo N đến Km 782+950 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang; Bị cáo H và bị cáo N có hành vi vận chuyển trái phép 997,7547gam ma túy Methamphetamine và bị cáo H có hành vi tàng trữ trái phép 04 viên ma túy 0,3947gam là ma túy loại methamphetamine.

Quá trình điều tra, đến ngày 21/5/2019 (Sau 02 tháng 20 ngày) Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị tiến hành khám xét ô tô biển kiểm soát 75A-095.59, Nguyễn Khoa Vũ N giao nộp 198,8713 gam ma túy Methamphetamine được cất giấu trên cửa sổ trời phía trên trần ô tô biển kiểm soát 75A-095.59.

Với hành vi phạm tội trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 18/2/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng

pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn H không kháng cáo.

[2]. Xét Quyết định kháng nghị số 12/QĐ-VC2 ngày 12/3/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Kháng nghị cho rằng bị cáo Nguyễn Văn H phải cùng chịu trách nhiệm hình sự với bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N về gói ma túy có trọng lượng 198,8713 gam được cất giấu trên cửa cách nhiệt phía trên trần xe mà bị cáo N đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra tỉnh Quảng Trị khi mở niêm phong xe vào ngày 21/5/2019.

Thấy:

Khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 01/3/2019, khi bắt phạm tội quả tang kiểm tra ô tô biển kiểm soát 75A-095.59 thu giữ 997,36gam ma túy loại methamphetamine và 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,3947gam ma túy loại methamphetamine. Lúc 23 giờ 30 ngày 01/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị tiến hành lập Biên bản niêm phong ô tô, bị cáo H, bị cáo N đã ký vào Biên bản và Giấy niêm phong ô tô.

Đến ngày 21/5/2019 (Sau 02 tháng 20 ngày), Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành mở niêm phong ô tô, bị cáo N giao nộp thêm 198,8713 gam ma túy methamphetamine được cất giấu trên cửa sổ trời 02 lớp phía trên trần ô tô biển kiểm soát 75A-095.59.

Việc khám ô tô lần này không có bị cáo H chứng kiến. Còn chiếc ô tô do các bị cáo mượn của anh B, chị T, nhưng cũng không có anh B, chị T chứng kiến. Quá trình điều tra không làm rõ được người giao ma túy, người nhận ma túy; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H không thừa nhận và cho rằng 198,8713gam ma túy methamphetamine không biết do đâu mà có. Nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định không có cơ sở buộc bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” đối với 198,8713gam ma túy methamphetamine là có căn cứ.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không đủ căn cứ chấp nhận Quyết định kháng nghị số 12/QĐ-VC2 ngày 12/3/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữ nguyên phần hình phạt đối với bị cáo H tại Bản án hình sự sơ thẩm 20/2020/HS-ST ngày 18/2/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo. Xét mức hình phạt của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm nhận định vai trò bị cáo N và bị cáo H ngang nhau; Bị cáo H xử hai tội 21 năm tù, bị cáo N một tội xử mức hình phạt tù Chung thân là không công bằng trong lượng hình. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nhận tội Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, từ hình phạt tù Chung thân xuống 20 năm tù, thể hiện chính sách hình sự nhân đạo, tạo điều kiện cho bị cáo an tâm cải tạo.

[4]. Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N, sửa án sơ thẩm về phần hình phạt. Xử bị cáo N từ hình phạt tù Chung thân xuống 20 năm tù. Đề nghị này phù hợp với một phần nhận định của hội đồng xét xử phúc thẩm nên chấp nhận.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm 12/QĐ-VC2 ngày 12/3/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm 20/2020/HS-ST ngày 18/2/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N sửa Bản án hình sự sơ thẩm 20/2020/HS-ST ngày 18/2/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị về phần hình phạt đối với bị cáo.

Xử:

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a

khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20 (Hai mươi) năm tù, về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và 01 (Một) năm tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 21 (Hai mươi một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2019.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa Vũ N 20 (Hai mươi) năm tù, về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2019.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Khoa Vũ N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường Võ Ngọc Thông

Nguyễn Thanh Long